

Tản Đà với "Thẻ non nước"

Trần Minh Nguyệt
teddybear0102@lovelmail.com
Hà Nội

Khi tình yêu trong mỗi con người đi đòi tiền nói của riêng nó thì cũng là lúc tâm hồn con người ta tìm đến những vần thơ. Những tiếng thơ là những tiếng lòng thổn thức nỗi đời, nỗi tình bi tráng. *Thẻ non nước* có lẽ là nỗi niềm nung nấu ấy trong lòng thi sĩ Tản Đà để rồi ông gửi vào làng văn tới hai tác phẩm tuyệt vời mang tên ấy.

Bài thơ *Thẻ non nước* của ông được đưa vào học trong chương trình Văn học lớp 11. Với tất cả những lẽ sống tích lũy được trong hơn 17 năm và những cảm xúc văn tích lũy được trong 11 năm đi học, tự tôi thấy rằng đây là một tác phẩm thực sự gây ấn tượng mạnh trong tôi.

Bài thơ có ba tầng nghĩa và mỗi tầng nghĩa lại là một khám phá đầy thích thú đối với tôi. Lần theo từng con chữ, theo từng lời đối, lời đáp của non, của nước là hình ảnh của nhân vật trữ tình ẩn hiện, gieo vào con chữ cảm xúc, tình yêu, sự chờ đợi, nét trông mong. Câu thơ đẹp bởi ý thơ sâu sắc, câu thơ hay bởi cảm xúc thơ sâu nặng. Quả thật nét chưa phác mà cảnh đã rõ, bút chưa đưa mà tình đã nặng sâu.

Hình ảnh non non nước song hành sánh đôi trong cả bài thơ, cùng đồng vọng hoà nên nét trữ tình, lãng mạn của bài thơ. Hai hình ảnh son sắt, gắn bó đến không thể tách rời. Nỗi chờ mong mòn mỏi được khắc hoạ trong cả thời gian xa cách lẫn trong cả không gian muôn trùng rộng lớn. Tình cảm nào còn có thể mãnh liệt hơn cái tức tưởi đến héo hon tàn tạ của *suối khô dòng lẹ*, hình ảnh nào còn có thể thuỳ chung, son sắt hơn lời thẻ non nước được nhắc đến trong suốt cả bài thơ. Mở đầu là một lời thẻ và kết thúc cũng lại một lời thẻ, một lời thẻ thiêng liêng xuyên suốt, bao trùm lên cả bài thơ, mang đến cho người đọc cái cảm giác của một mối tình mãnh liệt, sâu đậm đến phi thường: *Dù cho sông cạn đá mòn*.